TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 179/2024/HS-ST
Ngày 20 tháng 12 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thanh Anh

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Phạm Xoa

- Ông Đặng Công Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lành – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quốc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 12 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 152/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Dư Ngọc Đ (không có tên gọi khác); Sinh ngày 22 tháng 11 năm 20xx tại thành phố Đà Nẵng. Nơi đăng ký HKTT: Tổ 02 Khu phố T, phường T, thành phố Đ, tỉnh B; Nơi cư trú: 99 N, phường H, quận C, thành phố Đ; Nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng; Trình độ văn hoá: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam. Con ông Dư Văn N (sinh năm: 19xx) và bà Trần Thị Hoài P (sinh năm: 19xx); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

* Tiền án,Tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, Tạm hoãn xuất cảnh. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 20/9/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: Bà Trà Thị Hàn N – Sinh năm: 20xx.

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Q. Tạm trú: K467/H02/12 N, phường H, quận H, thành phố Đ.(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 45 ngày 20/7/2024, Dư Ngọc Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, biển số 93P2-943. đi ngang qua nhà trọ số K467/H2/12 đường N, phường H, quận H, thành phố Đ thì thấy không khóa cửa, Đ nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Đ đi lên tầng 4 của nhà trọ thì phát hiện ổ khóa phòng trọ của bà Trà Thị Hàn N giống với ổ khóa mà Đ đang dùng. Lúc này, Đ lén lút dùng chìa khóa của mình mở thử ổ khóa phòng bà N thì mở được, Đ đi vào bên trong phòng trọ, trộm cắp một con heo đất chứa số tiền 3.000.000 đồng để dưới bàn học và 01 tờ tiền 500.000 đồng được đặt trên kệ cạnh bàn học. Sau đó, Đ rời đi và khóa cửa lại như ban đầu.

Đến khoảng 11 giờ ngày 21/7/2024, bà N về phòng trọ thì phát hiện bị mất tài sản nên đã đến Công an phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng để trình báo sự việc. Cơ quan Công an đã tiến hành điều tra, xác minh và mời Đ về làm việc, Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng thu giữ:

Dư Ngọc Đ giao nộp:

- Số tiền 3.500.000 đồng mà Đ đã trộm cắp của bà N.

- 01 áo thun màu đen, 01 áo khoác màu đen, 01 quần tây màu đen; Đ mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp.

- 02 chìa khoá bằng kim loại, màu trắng đã qua sử dụng, rỉ sắt, phần thân chìa bị cong vênh

- 01 xe môtô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, biển số 93P2-943.xx, số máy JA70E0248838, số khung: RLHJA3934PY166386 *(do Đ đứng tên chủ sở hữu)*.

Bà Trà Thị Hàn N giao nộp:

- 01 ổ khoá có thân màu vàng, móc khoá màu trắng bằng kim loại.

- 01 đĩa DVD ghi nhận hình ảnh Đtrộm cắp.

Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp nêu trên, trong thời gian bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu khởi tố thì vào 15/9/2024, tại số 78 N, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng, Dư Ngọc Đ có thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bà Lê Ly N. Trị giá tài sản chiếm đoạt là 1.100.000đồng nên ngày 07.10.2024, Công an phường A phạt hành chính 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản đối với Đ.

Quá trình điều tra, Dư Ngọc Đ đã thành khẩn khai nhận hành vi trộm cắp như trên. Lời khai nhận của Đ phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xử lý vật chứng:

Chuyển Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu chờ xử lý:

- Số tiền 3.500.000 đồng mà Đ đã trộm cắp của bà N.

- 01 áo thun màu đen, 01 áo khoác màu đen, 01 quần tây màu đen; Đ mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp.

- 02 chìa khoá bằng kim loại, màu trắng đã qua sử dụng, rỉ sắt, phần thân chìa bị cong vênh

- 01 xe môtô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, biển số 93P2-943.xx, số máy JA70E0248838, số khung: RLHJA3934PY166386 *(do Đ đứng tên chủ sở hữu)*.

- 01 ổ khoá có thân màu vàng, móc khoá màu trắng bằng kim loại.

Kèm theo hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD ghi nhận hình ảnh Đ trộm cắp

Về dân sự: Ngày 05.8.2024, Đ đã tự nguyện chuyển khoản 3.500.000 đồng để khắc phục hậu quả cho bà N, bà N không có yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho Đ.

Tại bản Cáo trạng số 147/CT-VKS ngày 3/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố Dư Ngọc Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Dư Ngọc Đ thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố là đúng người, đúng tội, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Dư Ngọc Đ và đề nghị:

- Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Dư Ngọc Đ từ 06 (Sáu) tháng tù đến 09 (Chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 3.500.000 đồng là số tiền do bị cáo phạm tội mà có.

- Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, biển số 93F2-943., số máy JA70E0248838, số khung RLHJA3934PY166386 (do Đ đứng tên chủ sở hữu), đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội của bị cáo.

- Đối với các vật chứng: 01 áo thun màu đen, 01 áo khoác màu đen, 01 quần tây màu đen Đ mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp; 02 chìa khóa bằng kim loại,

màu trắng đã qua sử dụng, rỉ sắt, phần thân chìa bị cong vênh thu giữ của Đ; 01 ổ khoá có thân màu vàng, móc khoá màu trắng bằng kim loại là những vật chứng do bà N giao nộp là phương tiện, công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 đĩa DVD ghi nhận hình ảnh Đ trộm cắp đề nghị quy trữ tại hồ sơ vụ án.

- Về trách nhiệm dân sự: Ngày 05.8.2024, Đ đã tự nguyện chuyển khoản 3.500.000 đồng để khắc phục hậu quả cho bà N, bà N không có yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho Đ.

* Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã thấy hành vi phạm tội của bị cáo là sai trái, bị cáo rất ân hận về hành vi của mình gây ra, bị cáo mong muốn Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình. Bị cáo xin hứa bị cáo không bao giờ trộm cắp nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quy trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Do cần tiền tiêu xài cá nhân, vào ngày 20/7/2024, tại nhà trọ số K467/H2/12 đường N, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng, Dư Ngọc Đ đã thực hiện hành vi trộm cắp một con heo đất chứa số tiền 3.000.000 đồng để dưới bàn học và 01 tờ tiền 500.000 đồng của bà Trà Thị Hàn N. Tổng số tiền Đ đã chiếm đoạt là 3.500.000 đồng. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Dư Ngọc Đ đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã phạm tội, bị cáo lợi dụng lúc chủ sở hữu là bà Trà Thị Hàn N vắng mặt, bị cáo có chìa khóa giống ổ khóa

phòng trọ của bà N, đã mở cửa phòng và lén lút chiếm đoạt tài sản là một con heo đất chứa số tiền 3.000.000 đồng để dưới bàn học và 01 tờ tiền 500.000 đồng của bà N. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội. Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp nêu trên, trong thời gian bị Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu khởi tố vụ án thì vào ngày 15/9/2024, tại số nhà 78 N, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Dư Ngọc Đ có thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Lê Ly N, trị giá tài sản chiếm đoạt là 1.100.000 nên ngày 07.10.2024, Công an phường A xử phạt hành chính 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản đối với Đ. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy cần xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng xem xét về phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 05.8.2024, Đ đã tự nguyện chuyển khoản 3.500.000 đồng để khắc phục hậu quả cho bà N, bà N vắng mặt tại phiên tòa nhưng tài liệu, chứng cứ tại hồ sơ vụ án thể hiện bà N không có yêu cầu bồi thường gì thêm, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Vật chứng gồm:

- Số tiền 3.500.000 đồng mà Đ đã trộm cắp của bà N, đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là có căn cứ.

- 01 xe môtô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, biển số 93P2-943.xx, số máy JA70E0248838, số khung: RLHJA3934PY166386 *(do Đ đứng tên chủ sở hữu)*, đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là có căn cứ.

- 01 áo thun màu đen, 01 áo khoác màu đen, 01 quần tây màu đen; Đ mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp: đây là vật chứng bị cáo mặc khi phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

- 02 chìa khoá bằng kim loại, màu trắng đã qua sử dụng, rỉ sắt, phần thân chìa bị cong vênh, đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy

- 01 ổ khoá có thân màu vàng, móc khoá màu trắng bằng kim loại do bà N giao nộp: đây là vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05 tháng 11 năm 2024.

- 01 đĩa DVD ghi nhận hình ảnh Đ trộm cắp cần tiếp tục quy trữ tại hồ sơ vụ án.

[8] Từ những phân tích trên, xét phần luận tội của Viện kiểm sát nhân dân Hải Châu, thành phố Đà Nẵng về tội danh và áp dụng các điều luật cũng như đề nghị mức hình phạt, trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Dư Ngọc Đ là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm:

- Án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng bị cáo phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Dư Ngọc Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản"

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Dư Ngọc Đ 06 (Sáu) tháng tù .

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20 tháng 9 năm 2024

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ Số tiền 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm ngàn đồng);

+ 01 (Một) xe môtô hai bánh nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, dung tích xi lanh 109,2 cm3 có số máy JA70E0248838, số khung: RLHJA3934PY166386 gắn biển kiểm soát số 93P2-943.xx(kèm chìa khóa xe).

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 01 (Một) áo thun màu đen, 01 (Một) áo khoát màu đen, 01 (Một) quần màu đen.

+ 02 (Hai) chìa khóa bằng kim loại, màu trắng đã qua sử dụng, rỉ sắt, phần

thân chìa khóa bị cong vênh.

+ 01 (Một) ổ khóa có thân màu vàng, móc khóa màu trắng bằng kim loại

Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05 tháng 11 năm 2024.

- Tiếp tục quy trữ tại hồ sơ vụ án 01 (Một) đĩa DVD ghi nhận hình ảnh Đ trộm cắp.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Dư Ngọc Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hai;
- VKS ND Q.Hải Châu;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Công an Q. Hải Châu;
- Chi cục THA DS Q. Hải Châu;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thanh Anh